

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 28 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trình Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bình.

2. Ông Nguyễn Văn Lên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Công - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2022/TLHS-ST ngày 14 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXHS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Hữu V, sinh năm 1993, nơi sinh tại huyện M, L; Nơi cư trú: Khu phố 3, phường 3, thị xã K, tỉnh L; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Công C (đã chết) và bà Trần Thị Ngọc Đ; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 17 tháng 01 năm 2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường ra quyết định số 02/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn (02) hai năm, chấp hành xong ngày 07 tháng 9 năm 2021, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31 tháng 12 năm 2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Trần Thọ N, sinh năm 2002; Địa chỉ: Khu phố 5, phường 1, thị xã K, tỉnh L (**vắng mặt**).

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; Địa chỉ: Khu phố 3, phường 1, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An (**vắng mặt**).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Văn T, sinh năm 1975; Địa chỉ: Khu phố 5, phường 1, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An (**vắng mặt**).

Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp Bắc Chan 1, xã Tuyên Thạnh, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An (vắng mặt).

Ông Phạm Đ, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khu phố 5, phường 1, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An (vắng mặt)..

- Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955 Khu phố 3, phường 1, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An (vắng mặt).

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; Địa chỉ: Khu phố 3, phường 1, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng 11/CT-VKSKT ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An để xét xử bị cáo Phạm Hữu V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 và tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Hữu V diễn biến như sau:

Trong thời gian từ ngày 05 tháng 12 năm 2021 đến ngày 08 tháng 12 năm 2021, Phạm Hữu V sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú tại khu phố 3, phường 3, thị xã Kiến Tường thực hiện các hành vi phạm tội như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05 tháng 12 năm 2021, Phạm Hữu V đến nhà của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 ngụ khu phố 3, phường 1, thị xã Kiến Tường xin số điện thoại của em bà Hằng và ông Đại, nhưng bà Hằng không cho. Vui sẵn có rượu trong người nên bực tức, có hành vi la hét chửi bới bà Hằng. Vui đạp chân mạnh vào cửa nhà bà Hằng để vào nhà, rồi dùng hai tay ôm 01 tivi hiệu Samsung để trên bàn đập xuống đất, dùng chân phải đá mạnh vào tivi. Sau đó, Vui tiếp tục dùng tay phải cầm 01 cây quạt đứng hiệu Lifan để cạnh tivi ném xuống đất làm cả tivi và quạt đều hư hỏng. Công an phường 1, thị xã Kiến Tường đến và mời Vui về trụ sở làm việc.

Tang vật tạm giữ: 01 tivi màn hình mỏng, hiệu Led Samsung UA32T4300, IMEL 0AP83 NBCO1969 màu đen, đã qua sử dụng; 01 quạt điện loại đứng hiệu Lifan màu đen, cánh quạt màu cam, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐ-ĐGTS ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Kiến Tường kết luận 01 Tivi hiệu Led Samsung UA32T4300 bị hư hỏng hoàn toàn, mua mới vào ngày 19 tháng 9 năm 2021 tại hệ thống Điện máy xanh có biên nhận kèm theo với giá 7.600.000 đồng; tivi đang sử dụng bình thường và còn trong thời hạn bảo hành nên được xác định giá trị còn nguyên giá theo như trong biên nhận là 7.600.000 đồng; 01 quạt đứng hiệu Lifan bị hư hỏng một phần, cặp lồng sắt có giá 50.000 đồng, cánh quạt có giá trị 40.000 đồng, tổng giá trị tài sản nêu trên là 7.690.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08 tháng 12 năm 2021, trước cửa hàng chuyển phát nhanh J&T Express tại số 232, đường Hùng Vương, khu phố

1, phường 3, thị xã Kiến Tường. Vui thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu nâu bạc, biển kiểm soát số 62N1 - 5428 có để sẵn chìa khoá, không người trong coi nên Vui nảy sinh ý định chiếm đoạt, một mình Vui đến lấy trộm. Sau đó, Vui điều khiển xe trộm được chạy lên huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An chơi. Đến sáng ngày 09 tháng 12 năm 2021, Vui chạy xe về thành phố Tân An, tỉnh Long An. Đến khoảng 09 giờ ngày 09 tháng 12 năm 2021 sau khi biết được xe mình trộm được là của ông Trần Thọ N. Do Vui nhận được điện thoại từ ông Nguyễn Mạnh H (là em bạn dì với Vui) kêu đem xe về trả. Vui lo sợ bị phát hiện nên Vui đã chạy xe về đem để trước cửa nhà của ông Nam tại số 164, đường Nguyễn Tri Phương, khu phố 5, phường 1, thị xã Kiến Tường. Sau đó, Vui bỏ trốn. Đến ngày 31 tháng 12 năm 2021, Vui đến Công an thị xã Kiến Tường đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu nâu bạc, biển kiểm soát 62N1 - 5428. Ngày 27 tháng 12 năm 2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kiến Tường đã trả lại xe mô tô trên cho người bị hại là ông Nam xong.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐ-ĐGTS ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Kiến Tường kết luận 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu nâu bạc, biển kiểm soát 62N1 - 5428 có giá trị còn lại là 4.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo V về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Hủy hoại tài sản”.

Tại phiên tòa qua phần thẩm tra các chứng cứ Kiểm sát viên phát biểu quan điểm kết luận về vụ án và đề nghị xử lý vụ án như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu V đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Hữu V từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Hữu V từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng đề nghị: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau: Tại phiên tòa bị cáo V xác định 01 ti vi và 01 quạt điện loại đứng đã bị hỏng, có giá trị sử dụng không lớn yêu cầu tiêu hủy. Do đó, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 ti vi màn và 01 quạt điện loại đứng.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo V có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo V có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng cấm

đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Nhưng xét thấy bị cáo V không nghề nghiệp hoặc làm công việc gì quan trọng nên đề nghị miễn phạt bổ sung cho bị cáo V.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thọ N đã nhận lại xe không yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Riêng bà Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo V bồi thường thiệt hại 01 tỉ vi màn và 01 quạt điện loại đứng bị hỏng số tiền là 8.150.000 đồng, được bị cáo V đồng ý phù hợp với quy định tại Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự nên đề nghị chấp nhận.

Đối với việc Vui có hành vi đập phá làm hư hỏng một phần 01 quạt hiệu LIFAN có giá trị 90.000đồng, không đủ yếu tố cấu thành tội “cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự nên ngày 04 tháng 3 năm 2022 Công an thị xã Kiến Tường ra quyết định xử phạt hành chính số 38/QĐ-XPHC nên không xem xét giải quyết là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Mạnh H (là em bạn dì với Vui), ông Phạm Đ sau khi biết được thông tin Vui lấy trộm xe người khác. Ông Hùng đã điện thoại liên lạc kêu Vui đem xe về trả cho bị hại, chứ ông Hùng, ông Được không liên quan việc trộm cắp tài sản nên không đề cập xem xét trách nhiệm là phù hợp.

Về án phí: Theo quy định buộc bị cáo V phải chịu tiền án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Về lời trình bày của người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Người làm chứng vắng mặt nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được tiến hành theo trình tự thủ tục, bị cáo và người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo V thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Hủy hoại tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo V tại phiên tòa được đối chiếu với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản thu giữ tài liệu, đồng vật, biên bản định giá tài sản, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Như vậy, đã có đầy đủ căn cứ pháp lý để kết luận rằng hành vi phạm tội của bị cáo V đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Hủy hoại tài sản,”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường truy tố bị cáo V ra Tòa để xét xử theo khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo V không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại, mà còn làm ảnh hưởng đến an ninh

chính trị và trật tự trị an tại địa phương, gây xôn xao dư luận trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự để có một hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo V đã gây ra, mới giáo dục, cải tạo bị cáo V thành người công dân có ích cho xã hội sau này và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo V đã gây ra. Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mà có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Đối với tội trộm cắp tài sản bị cáo V có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Tự nguyện khắc phục hậu quả; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo ra đầu thú đây là tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với tội hủy hoại tài sản bị cáo V có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo V là phù hợp.

[6] Về vật chứng đề nghị: Tại phiên tòa bị cáo V xác định 01 ti vi và 01 quạt điện đã bị hỏng, có giá trị sử dụng không lớn yêu cầu tiêu hủy. Vì vậy áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 ti vi và 01 quạt điện là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo V có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo V có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Nhưng xét thấy bị cáo V không nghề nghiệp hoặc làm công việc gì quan trọng nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo V là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Thọ N đã nhận lại xe xong không yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Riêng bà Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo V bồi thường thiệt hại 01 ti vi bị hỏng số tiền 7.600.000 đồng và 01 quạt điện bị hỏng số tiền 550.000 đồng, tổng cộng là 8.150.000 đồng được bị cáo V đồng ý nên. Xét thấy yêu cầu của bà Hằng được bị cáo V đồng ý là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

[9] Đối với việc Vui có hành vi đập phá làm hư hỏng một phần 01 quạt hiệu LIFAN có giá trị 90.000đồng, không đủ yếu tố cấu thành tội “cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự nên ngày 04 tháng 3 năm 2022 Công an thị xã Kiến Tường ra quyết định xử phạt hành chính số 38/QĐ-XPHC nên không xem xét giải quyết là phù hợp.

[10] Đối với ông Nguyễn Mạnh H, ông Phạm Đ sau khi biết được thông tin bị cáo V lấy trộm xe người khác. Ông Hùng đã điện thoại liên lạc kêu bị cáo V đem xe về trả cho bị hại. Ông Hùng, ông Được không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản nên không xem xét trách nhiệm là phù hợp.

[14] Từ những nhận xét nêu trên xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[15] Về án phí: Theo quy định buộc bị cáo V phải chịu tiền án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hữu V đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Hữu V 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Hữu V 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phạm Hữu V phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm tù.

Thời gian thi hành án phạt tù của bị cáo Phạm Hữu V được tính từ ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Hữu V 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/7/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 ti vi màn hình mỏng, hiệu Led Samsung UA32T4300, IMEL 0AP83 NBCO1969 màu đen, đã qua sử dụng và 01 quạt điện loại đứng hiệu Lifan màu đen, cánh quạt màu cam, đã qua sử dụng. Các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường đang quản lý (theo biên bản giao nhận ngày 06 tháng 6 năm 2022).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Phạm Hữu V phải bồi thường thiệt hại tài sản cho bà Nguyễn Thị H số tiền 8.150.000 đồng (tám triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi bên phải thi hành án thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Hữu V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự và 407.500 đồng (bốn trăm lẻ bảy ngàn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND thị xã Kiến Tường;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cảnh sát điều tra Công an TXKT;
- Chi cục THADS thị xã Kiến Tường;
- Bị cáo, người có QLNV liên quan;
- Đội CSTHAHS và hỗ trợ tư pháp CA TXKT;
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trình Văn Út

